

Số: **261/2019/QĐST-HNGĐ**

Thủ Dầu Một, ngày 30 tháng 5 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 257/2019/TLST-VDS ngày 22 tháng 5 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Ông Phan Kim Th, sinh năm 1977; địa chỉ thường trú: Thôn Ph, xã Tr, huyện S, tỉnh Quang Nam; địa chỉ tạm trú: Số 73, đường N2, Khu phố 1, phường Ph, thành phố M, tỉnh Bình Dương.

+ Bà Phan Thị B, sinh năm 1984; địa chỉ thường trú: Thôn Ch, xã H, huyện A, tỉnh T; địa chỉ tạm trú: Số 73, đường N2, Khu phố 1, phường Ph, thành phố M, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Phan Kim Th và bà Phan Thị B là vợ chồng, đăng ký kết hôn ngày 02/4/2014 (Giấy chứng nhận kết hôn số 13, quyển số 01/2014) tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện A, tỉnh Hà Tĩnh. Sau khi kết hôn ông Th, bà B chung sống hạnh phúc, sau đó phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống dẫn đến cãi vã. Ông Th, bà B nhiều lần cố gắng hàn gắn tình cảm nhưng không có kết quả. Nhận thấy tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên ông Th, bà B yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông Th, bà B không có con chung.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 22 tháng 5 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố

Thủ Dầu Một là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Phan Kim Th và bà Phan Thị B thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Ông Th, bà B không có con chung.
- Về tài sản chung, nợ chung: Ông Th, bà B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Phan Kim Th và bà Phan Thị B mỗi người nộp 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng, được trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm ngàn) đồng đã nộp trước đây theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0033966 ngày 22/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố M.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND TP.M;
- Chi cục THADS TP.M;
- UBND nơi đương sự đăng ký kết hôn;
- Người yêu cầu;
- Lưu: hồ sơ việc dân sự, VT

THẨM PHÁN

Trần Thanh Bình